



Báo cáo thị trường
**NGÀNH HÀNG
LÚA GẠO**



AGRO@NFO

BÁO CÁO THÁNG 11/2024

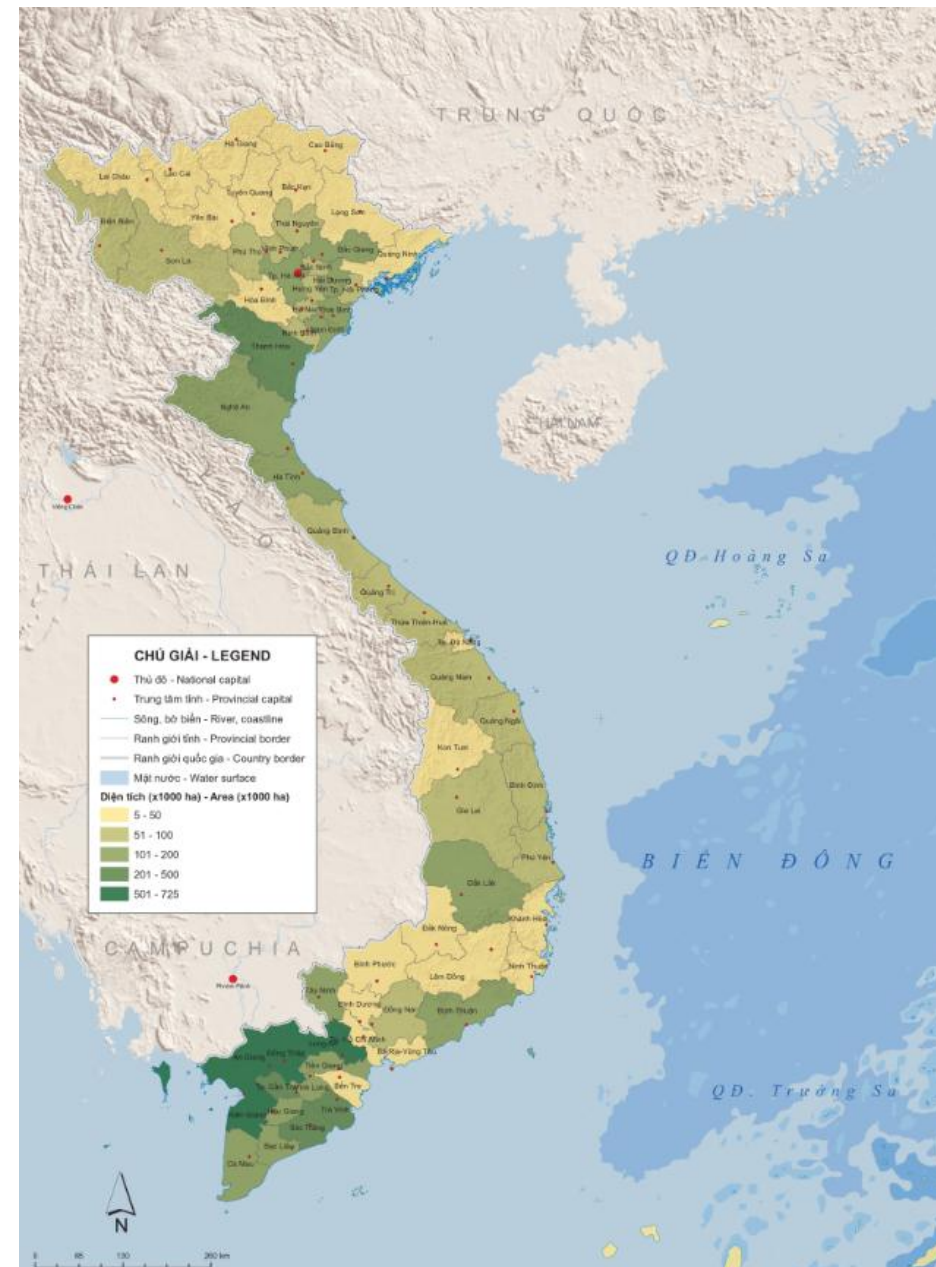
THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO THẾ GIỚI

- Giá gạo 5% tằm ở Ấn Độ, Thái Lan, Việt Nam giảm so với tháng trước;
- Sản lượng gạo năm nay của Hàn Quốc ước đạt 3,585 triệu tấn, giảm 3,2% so với năm trước, đánh dấu năm thứ ba liên tiếp sản lượng gạo giảm;
- Indonesia sẽ nhập khẩu 1 triệu tấn gạo từ Ấn Độ vào năm 2025 để đảm bảo nguồn cung trong nước;
- Chính phủ Bangladesh chuẩn bị nhập khẩu một lượng lớn gạo và bãi bỏ thuế nhập khẩu gạo để tăng cường dự trữ.



THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO TRONG NƯỚC

- Giá lúa ĐBSCL giảm trong tháng 11/2024 so với tháng trước;
- Tính đến 20/11/2024, cả nước thu hoạch được 1,4 triệu ha lúa Mùa bằng 95,7% cùng kỳ năm trước;
- Xuất khẩu gạo tháng 11/2024 giảm 10,6% về lượng và 12,2% về giá trị so với tháng trước.
- Philippines là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam với trị giá 2.480 triệu USD, chiếm 46,4% về giá trị trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam.



A close-up photograph of a rice panicle, showing the golden-brown grains and the green stem. The background is a soft-focus field of rice plants.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

DIỄN BIẾN GIÁ TRONG THÁNG 11/2024

THÁI LAN

498
USD/tấn

▼ Giảm 11 USD/tấn so với tháng trước

▼ Giảm 88 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

ẤN ĐỘ

445
USD/tấn

▼ Giảm 34 USD/tấn so với tháng trước

▼ Giảm 54 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

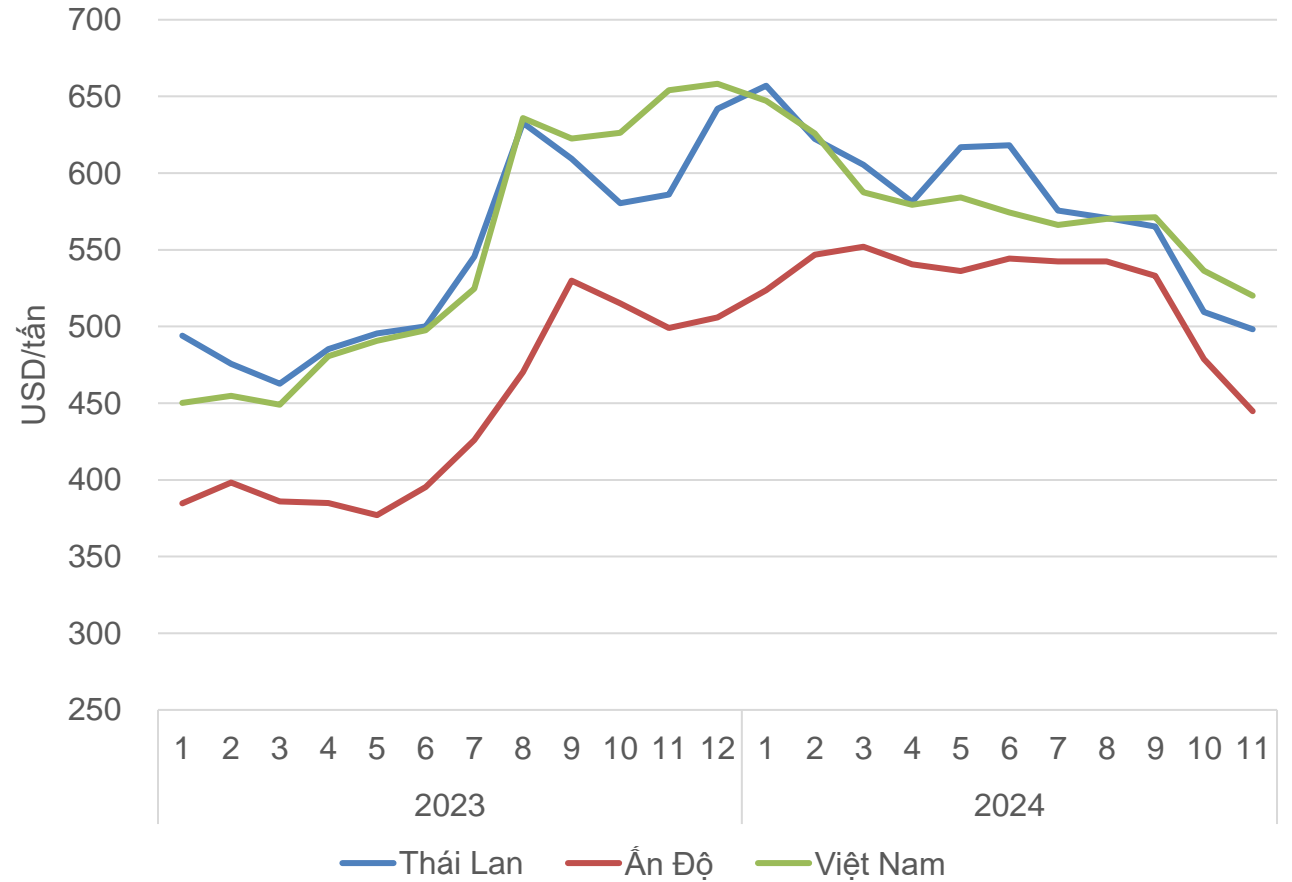
VIỆT NAM

520
USD/tấn

▼ Giảm 16 USD/tấn so với tháng trước

▼ Giảm 134 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

Diễn biến giá gạo 5% tám quốc tế



Giá gạo xuất khẩu 5% ở Thái Lan, Ấn Độ và Việt Nam giảm với tháng trước

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

Sản lượng gạo thế giới
trong niên vụ 2024/25:

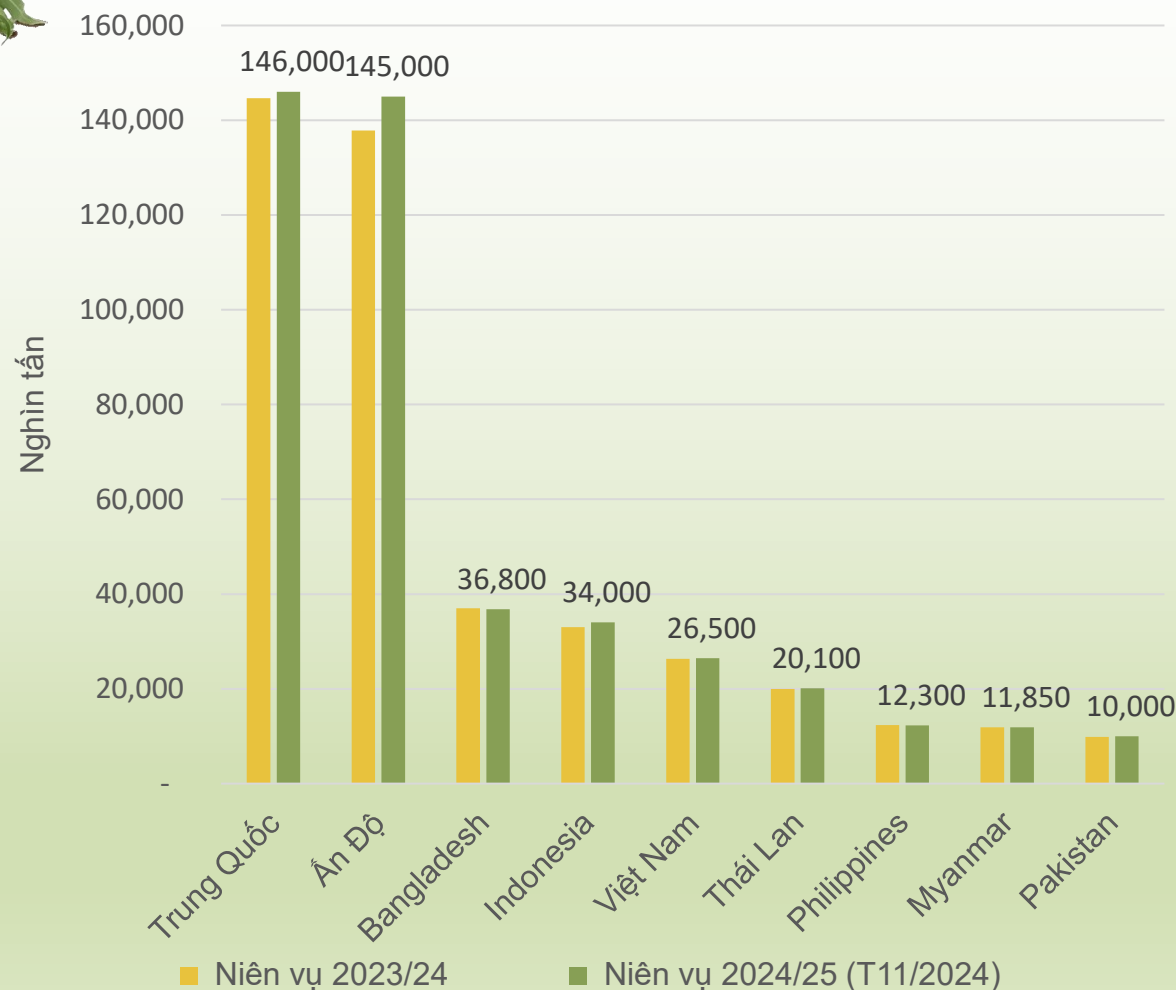
533,8 triệu tấn



Tăng **11,6 triệu tấn** so với niên vụ 2023/24

Quốc gia	So với niên vụ trước (nghìn tấn)	% thay đổi
Ấn Độ	7175	▲5.2%
Trung Quốc	1380	▲1.0%
Indonesia	980	▲3.0%
Brazil	300	▲4.2%
Campuchia	203	▲2.8%
Việt Nam	200	▲0.8%
Pakistan	131	▲1.3%
Ai Cập	120	▲3.2%
Thái Lan	100	▲0.5%
Nepal	70	▲1.8%
Nhật Bản	53	▲0.7%
Hoa Kỳ	48	▲0.7%
Nigeria	378	▼6.7%
Bangladesh	200	▼0.5%
Myanmar	50	▼0.4%
Philippines	25	▼0.2%

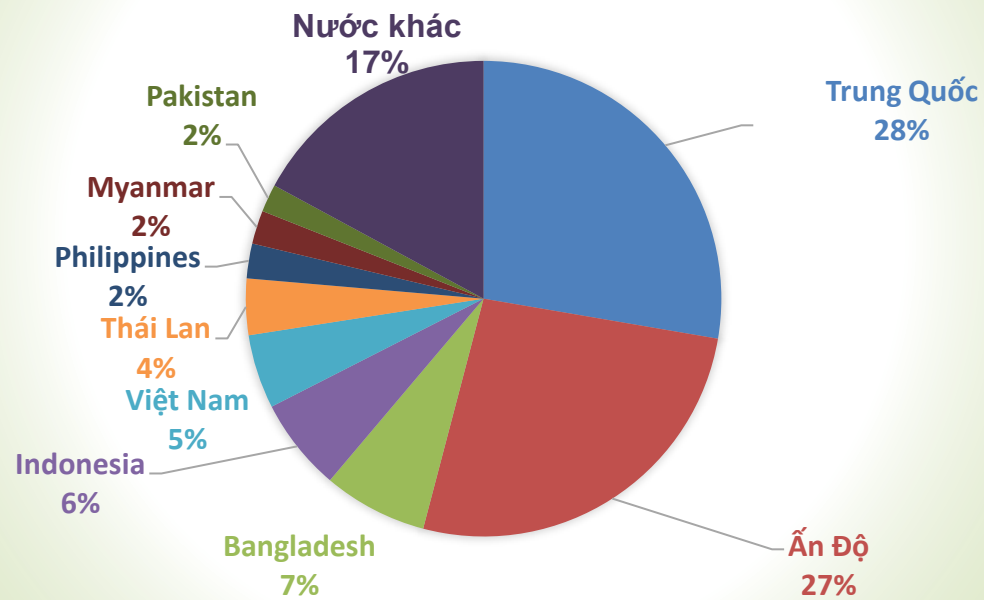
Các quốc gia sản xuất gạo lớn nhất niên vụ 2024/25



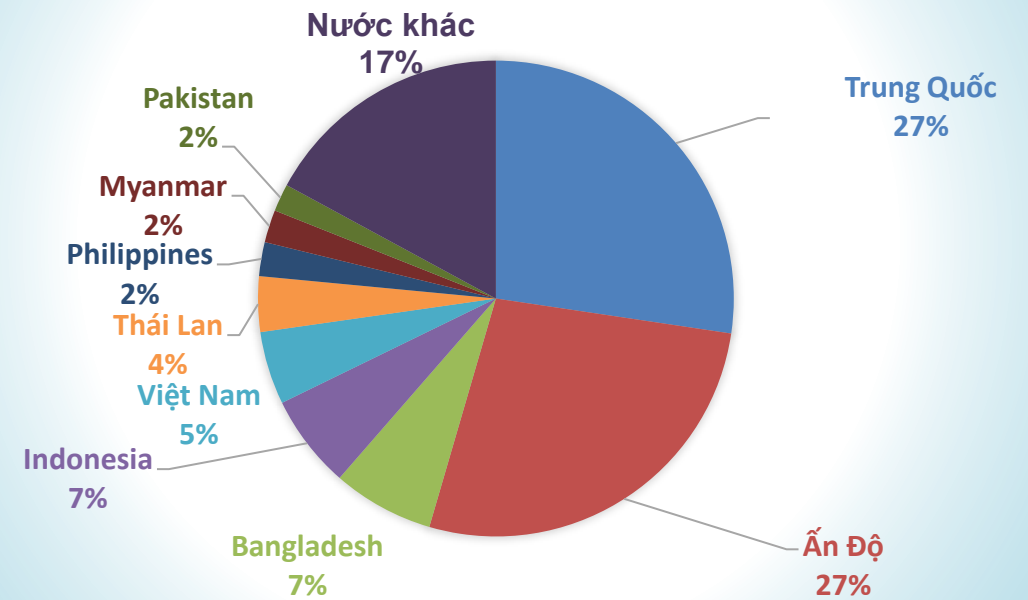
Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

TỶ TRỌNG SẢN LƯỢNG GẠO CÁC QUỐC GIA NIÊN VỤ
2023/24 (%)



TỶ TRỌNG SẢN LƯỢNG GẠO CÁC QUỐC GIA NIÊN VỤ
2024/25 (%)





NHẬT BẢN

Theo Bộ Nông nghiệp Nhật Bản, sản lượng gạo của quốc gia này trong năm 2024 dự kiến sẽ đạt 6,83 triệu tấn, vượt mức nhu cầu ước tính là 6,74 triệu tấn. Bộ Nông nghiệp Nhật Bản cho biết, dự kiến lượng gạo tồn kho của khu vực tư nhân sẽ tăng lên 1,62 triệu tấn vào cuối tháng 6 năm 2025 từ mức thấp kỷ lục là 1,53 triệu tấn của năm trước, báo hiệu điều tốt lành cho tình trạng thiếu hụt nguồn cung gần đây và giá cả tăng vọt do nắng nóng khắc nghiệt vào mùa hè làm giảm sản lượng thu hoạch của mùa trước. [1]

Bộ Nông nghiệp Nhật Bản cho biết sản lượng gạo năm 2025 dự kiến vẫn giữ nguyên ở mức 6,83 triệu tấn, nhưng nhu cầu có khả năng giảm xuống còn 6,63 triệu tấn, một phần là do giá cao. [1]



IRAN

Theo Bộ Nông nghiệp Iran, việc áp dụng kỹ thuật canh tác tiên tiến đã giúp sản lượng lúa của Iran tăng 10% trong năm nay so với năm trước. Các phương pháp canh tác mới này đã đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao năng suất, đặc biệt là trong ngành sản xuất lúa gạo. Những cải tiến trong phương pháp canh tác không chỉ góp phần tăng sản lượng mà còn sử dụng tài nguyên hiệu quả hơn. [2]



HÀN QUỐC

Ngày 15/11/2024, Cục Thống kê Hàn Quốc công bố "Kết quả điều tra sản lượng lúa gạo năm 2024", cho biết sản lượng gạo năm nay của Hàn Quốc ước đạt 3,585 triệu tấn, giảm 3,2% so với mức 3,702 triệu tấn của năm ngoái, đánh dấu năm thứ ba liên tiếp sản lượng gạo giảm. Đây là mức giảm lớn nhất kể từ năm 2020. Việc giảm sản lượng gạo được cho là do sự kết hợp của nhiều yếu tố, bao gồm diện tích canh tác giảm và điều kiện thời tiết bất lợi. Diện tích canh tác lúa của Hàn Quốc năm nay là 697.713 ha, giảm 1,5% so với mức 708.012 ha cùng kỳ năm ngoái. [3]



TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

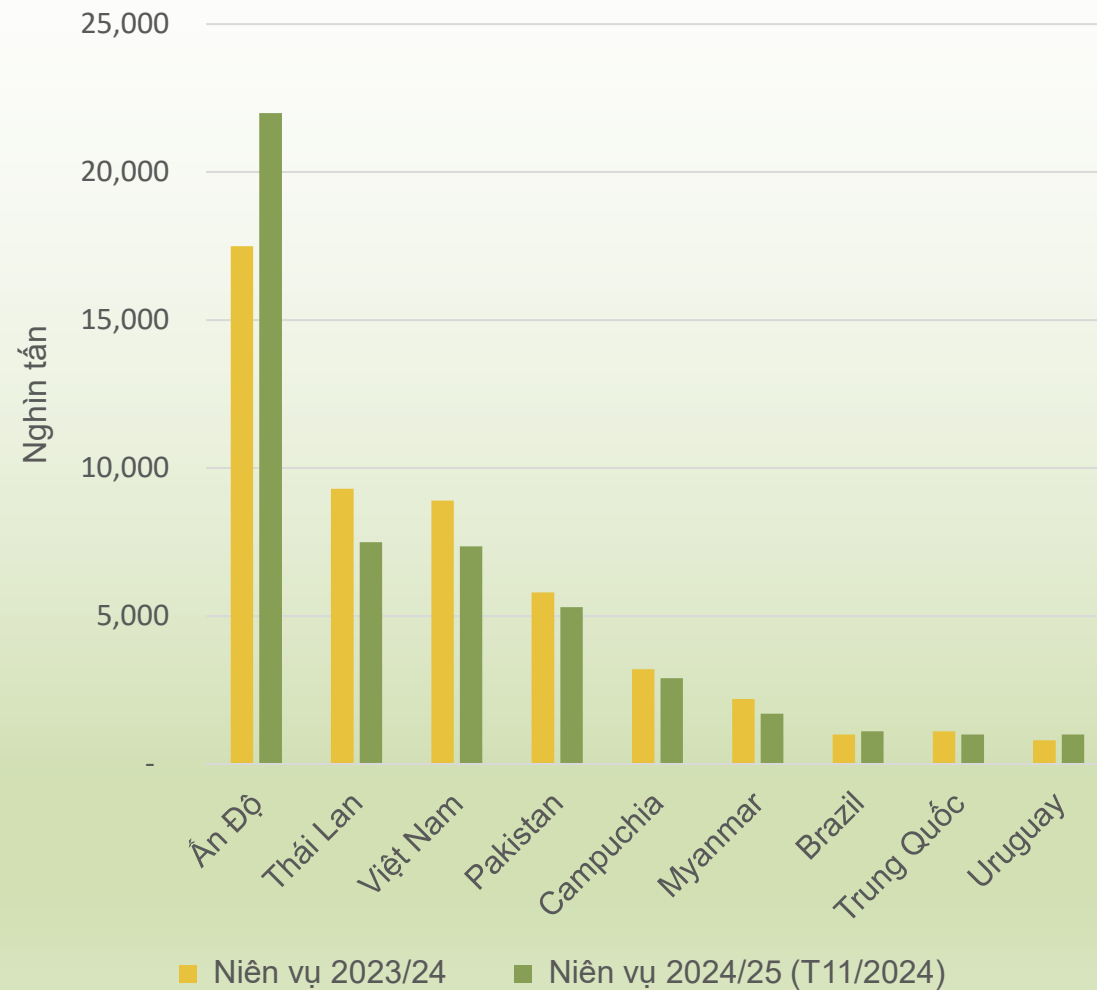
Xuất khẩu gạo thế giới
trong niên vụ 2024/25:

57,2 triệu tấn



Tăng **203 nghìn tấn** so với niên vụ 2023/24

Các quốc gia xuất khẩu gạo nhiều nhất niên vụ 2024/25



Quốc gia	So với niên vụ trước (nghìn tấn)	% thay đổi
Ấn Độ	4500	▲25.7%
Uruguay	200	▲25.0%
Argentina	125	▲41.7%
Brazil	100	▲10.0%
Paraguay	75	▲9.7%
EU	40	▲11.1%
Hoa Kỳ	30	▲0.9%
Guyana	5	▲1.0%
Thái Lan	1800	▼19.4%
Việt Nam	1550	▼17.4%
Pakistan	500	▼8.6%
Myanmar	500	▼22.7%
Campuchia	300	▼9.4%
Trung Quốc	100	▼9.1%
Thổ Nhĩ Kỳ	50	▼16.7%
Australia	10	▼3.8%

Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)



MYANMAR

Theo Liên đoàn Lúa gạo Myanmar, trong tháng 10/2024, Myanmar đã xuất khẩu 424.784,27 tấn gạo và gạo tấm, với trị giá 189 triệu USD, đây là mức cao nhất trong vòng 7 tháng qua. Trong đó, Myanmar đã xuất khẩu 115.100 tấn gạo tới Indonesia, 42.082 tấn tới Philippines, 39.025 tấn tới Trung Quốc, 10.700 tấn đến Niger, 5.006 tấn đến Bồ Đào Nha và 18.890 tấn đến 23 quốc gia khác. Về xuất khẩu gạo tấm, Myanmar đã xuất khẩu 56.500 tấn tới Bỉ, 44.300 tấn tới Senegal, 28.349 tấn với Trung Quốc, 27.300 tấn tới Indonesia, 10.500 tấn tới Tây Ban Nha và 27.032 tấn tới 10 quốc gia khác. [4]

Trong năm tài chính 2024/2025, từ tháng 4 đến tháng 10 năm 2024, Myanmar đã thu được 647 triệu USD từ việc xuất khẩu 1.362.630 tấn gạo và gạo tấm. Trong đó, tháng 9 và tháng 10 có kết quả xuất khẩu cao nhất, 219.565,13 tấn trị giá 104 triệu USD vào tháng 9/2024, và 424.784,27 tấn trị giá 189 triệu USD vào tháng 10/2024. [4]



ẤN ĐỘ

Theo Bộ Thương mại và Công nghiệp Ấn Độ, xuất khẩu gạo trong tháng 10/2024 của nước này đạt 1,05 tỷ USD, cao hơn 85,79% so với mức 565,65 triệu USD cùng kỳ năm trước và cao hơn mức 694,35 triệu USD trong tháng 9/2024. Trong 7 tháng đầu niên vụ 2024/2025 (từ tháng 4/2024 đến tháng 10/2024), xuất khẩu gạo của Ấn Độ ở mức 6,17 tỷ USD tăng 5,27% so với cùng kỳ năm trước ở mức 5,86 tỷ USD. [5]



TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU



CAMPUCHIA

Theo Liên đoàn Lúa gạo Campuchia, trong 10 tháng năm 2024, quốc gia này đã xuất khẩu 507.029 triệu tấn gạo, trị giá 376,63 triệu USD thông qua 55 công ty xuất khẩu tới 66 quốc gia và vùng lãnh thổ. Trong đó, Campuchia đã xuất khẩu 254.945 tấn gạo sang 26 quốc gia châu Âu trị giá 196,93 triệu USD; 93.197 tấn sang Trung Quốc, bao gồm Hồng Kông và Ma Cao, trị giá 61,48 triệu USD; sang bảy quốc gia ASEAN (bao gồm cả Đông Timor) 100.996 tấn trị giá 66,61 triệu USD; và sang 30 quốc gia khác, bao gồm Châu Phi, Trung Đông, Hoa Kỳ, Canada, Úc, New Zealand, 57.891 tấn trị giá 51,61 triệu USD. Các loại gạo xuất khẩu bao gồm 73,21% gạo thơm, 21,71% gạo trắng, 3,04% gạo đỏ, 1,74% gạo hữu cơ và 0,30% gạo khác. [6]

Trong cùng giai đoạn, Campuchia cũng đã xuất khẩu 4.036.336 tấn lúa, ước tính trị giá 1.184,16 triệu USD. [6]



THÁI LAN

Theo Bộ Thương mại Thái Lan, quốc gia này đã xuất khẩu 8,37 triệu tấn gạo trong 10 tháng năm 2024, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. Dự báo xuất khẩu gạo Thái Lan có thể đạt hơn 9 triệu tấn trong năm 2024, trị giá 6,4 tỷ USD. [7]

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU



PAKISTAN

Theo Cơ quan Thống kê Pakistan, trong 4 tháng đầu niên vụ 2024/2025 (từ tháng 7/2024 đến tháng 10/2024), xuất khẩu gạo của nước này đạt 1,08 tỷ USD, tăng 52,53% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu gạo basmati tăng 47% về lượng và 66% về giá trị. Xuất khẩu gạo phi-basmati tăng 47,78% về lượng và 55,11% về giá trị. [8]

TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU

Nhập khẩu gạo thế giới trong niên vụ 2024/25:

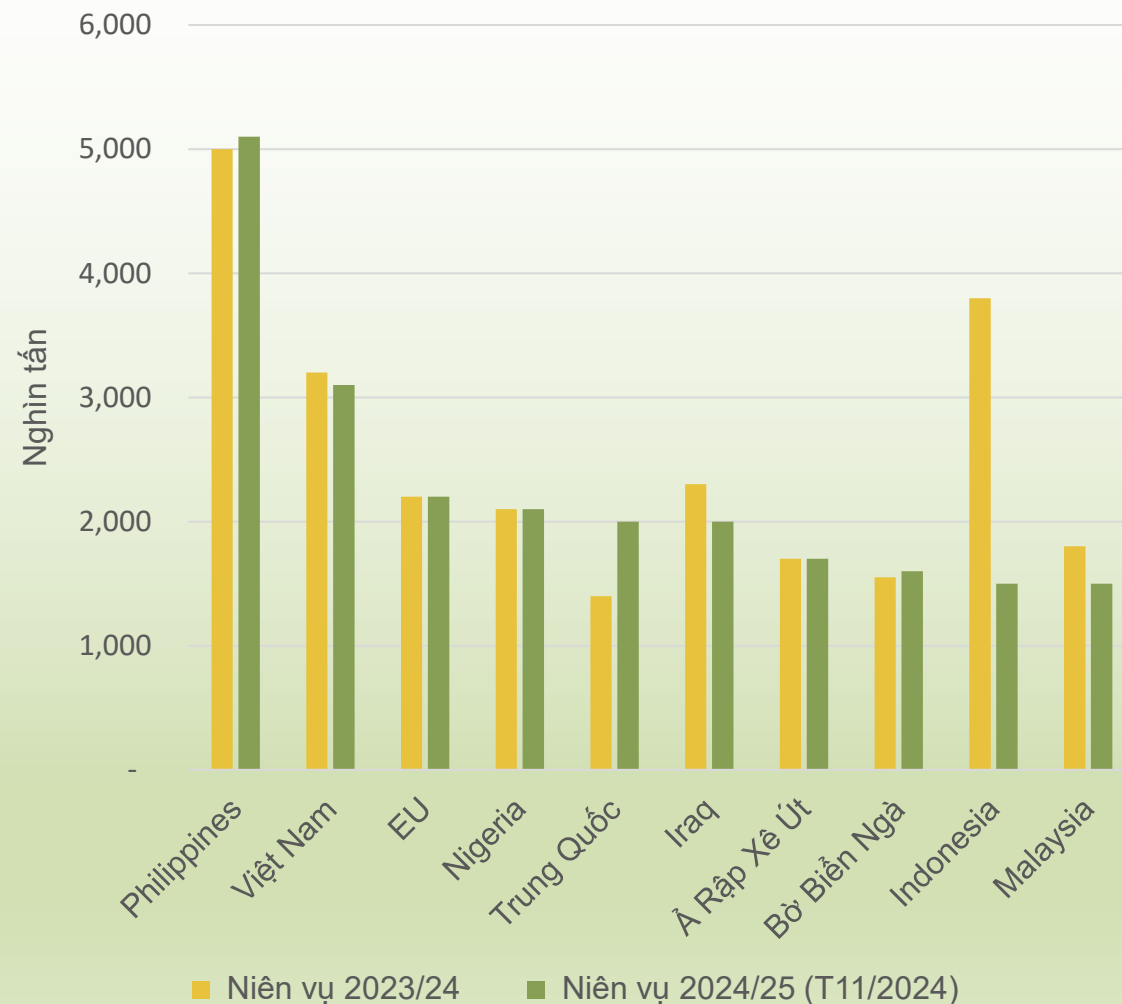
57,2 triệu tấn



Tăng **203 nghìn tấn** so với niên vụ 2023/24

Quốc gia	So với niên vụ trước (nghìn tấn)	% thay đổi
Bangladesh	900	▲300.0%
Trung Quốc	600	▲42.9%
Nepal	275	▲64.7%
Iran	200	▲23.5%
Philippines	100	▲2.0%
Ghana	75	▲9.1%
Bờ Biển Ngà	50	▲3.2%
Nam Phi	50	▲4.5%
UAE	50	▲5.4%
Mozambique	50	▲5.9%
Cameroon	30	▲4.2%
Nhật Bản	5	▲0.7%
Indonesia	2300	▼60.5%
Iraq	300	▼13.0%
Malaysia	300	▼16.7%
Brazil	150	▼13.6%
Việt Nam	100	▼3.1%
Guinea	50	▼5.3%
Kenya	50	▼6.3%
Mexico	10	▼1.1%

Các quốc gia nhập khẩu gạo nhiều nhất niên vụ 2024/25



Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU



PHILIPPINES

Theo Cục Trồng trọt Philippines, tính đến cuối tháng 10/2024, quốc gia này đã nhập khẩu 3.68 triệu tấn gạo. Chỉ tính riêng trong tháng 10/2024, Philippines đã nhập khẩu 380.541,58 tấn gạo, tăng so với mức 163.217,40 tấn cùng kỳ năm trước. Lũy kế 10 tháng 2024, Việt Nam vẫn là nhà cung cấp gạo hàng đầu cho Philippines với 2,91 triệu tấn, chiếm 79% lượng gạo Philippines nhập khẩu. Đứng thứ hai là Thái Lan với 457.673,28 tấn, chiếm 12,4% tổng lượng nhập khẩu. Đứng thứ ba là Pakistan với 162.369,48 tấn, chiếm 4,5%. Tiếp theo là Myanmar và Ấn Độ với 114.766,75 tấn và 22.039,04 tấn gạo. Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ dự báo lượng gạo nhập khẩu của Philippines sẽ đạt 4,7 triệu tấn trong năm nay, nâng từ mức ước tính ban đầu là 4,6 triệu tấn. [9]



BANGLADESH

Lô hàng gồm 131 tấn gạo từ Ấn Độ đã được nhập khẩu vào Bangladesh qua cảng đất liền Hili, sau khi chính phủ Bangladesh gần đây bãi bỏ thuế nhập khẩu gạo. Đây là lô hàng gạo đầu tiên trong 20 tháng qua sau quyết định xóa bỏ thuế nhập khẩu của chính phủ vào ngày 31/10/2024 để ổn định giá gạo và tăng lượng dự trữ trong nước. Sau quyết định này, các nhà nhập khẩu đã nhanh chóng nộp các giấy tờ cần thiết lên các bộ ngành liên quan để xin phê duyệt nhập khẩu gạo từ Ấn Độ. [10]

TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU



INDONESIA

Theo Trưởng bộ phận giám sát các vấn đề lương thực, Zulkifli Hasan, Indonesia có thể sẽ không nhập khẩu gạo trong năm 2025. Theo Cục Thống kê Indonesia, sản lượng gạo của quốc gia này được dự báo sẽ giảm 2,43% xuống mức 30,34 triệu tấn trong năm nay. Nhập khẩu gạo của Indonesia đã tăng mạnh trong 2 năm qua, đạt khoảng 3 triệu tấn gạo mỗi năm. [11]



SRI LANKA

Theo Bộ Thương mại, An ninh lương thực và Hợp tác Phát triển Sri Lanka, quốc gia này sẽ nhập khẩu 70.000 tấn gạo để ứng phó với tình trạng thiếu hụt gạo tại thị trường trong nước. Gạo sẽ được nhập khẩu thông qua hai cơ quan nhà nước là Sathosa và Tổng công ty Thương mại Nhà nước. [12]



INDONESIA

Cuộc họp liên bộ diễn ra vào ngày 29 tháng 10 năm 2024, do Bộ trưởng Điều phối Lương thực Zulkifli Hasan chủ trì, đã quyết định Indonesia sẽ nhập khẩu 1 triệu tấn gạo từ Ấn Độ vào năm 2025 để đảm bảo nguồn cung do mùa thu hoạch bị chậm trễ. Theo Cơ quan Thống kê Indonesia, sản lượng gạo của quốc gia này ước tính sẽ giảm 2,43% trong năm nay xuống còn 30,34 triệu tấn. Indonesia đã đặt mục tiêu nhập khẩu 5 triệu tấn gạo trong năm nay. Mặt khác, Chính phủ Indonesia cũng có kế hoạch mở rộng diện tích canh tác lúa thêm 3 triệu ha trong vòng 3-4 năm tới để đạt được mục tiêu tự cung tự cấp lương thực. [13]



CAMPUCHIA

Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Campuchia đã ký hai biên bản ghi nhớ (MoU) với công ty Baitang và Quỹ Bảo vệ Thiên nhiên (WWF) nhằm mục đích thúc đẩy ngành nông nghiệp của Campuchia và tăng cường tiềm năng xuất khẩu sang thị trường quốc tế. Biên bản ghi nhớ với công ty Baitang là bước đi quan trọng trong việc ổn định giá gạo ở vùng Tây Bắc, giúp giảm chi phí và tăng lợi nhuận cho cả nông dân và người tiêu dùng. [14]





BANGLADESH

Chính phủ Bangladesh chuẩn bị nhập khẩu một lượng lớn gạo và bãi bỏ thuế nhập khẩu gạo để tăng cường dự trữ. Động thái này được đưa ra sau khi sản lượng lúa gạo bị mất do trận lũ lụt gần đây, khiến giá cả tăng cao trên thị trường nội địa. Theo đó, Hội đồng Thuế quốc gia của Bangladesh đã quyết định bãi bỏ mức thuế 25% đối với gạo nhập khẩu. [15]

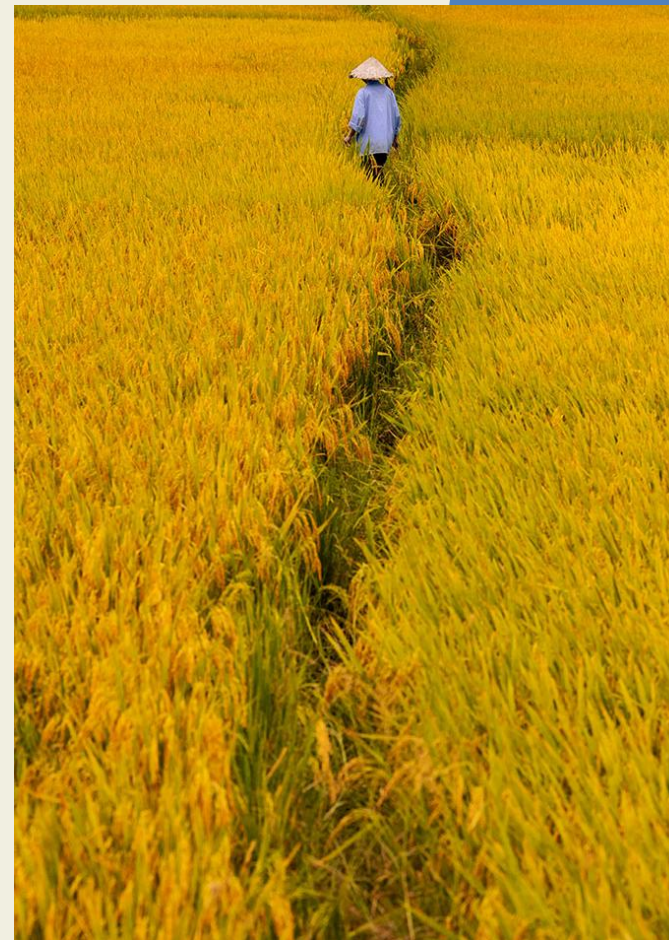


ẤN ĐỘ

Dự trữ gạo tại các kho của Nhà nước Ấn Độ đạt tổng cộng 29,7 triệu tấn vào đầu tháng 11/2024, tăng 48,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, nông dân Ấn Độ đã thu hoạch được mức cao kỷ lục 120 triệu tấn gạo từ vụ hè năm nay, chiếm gần 85% tổng sản lượng gạo. [16]

Khi vụ mùa mới bắt đầu, lượng dự trữ tại Tổng công ty Lương thực Ấn Độ (FCI) – cơ quan dự trữ của nhà nước - sẽ tiếp tục tăng trong những tháng tới, làm dấy lên mối lo ngại về việc dự trữ tại quốc gia sản xuất gạo lớn thứ hai thế giới. [16]

FCI dự kiến sẽ thu mua 48,5 triệu tấn gạo vụ hè trong niên vụ bắt đầu vào ngày 1 tháng 10 năm 2024, tăng so với mức 46,3 triệu tấn trong niên vụ 2023/2024. [16]





THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

GIÁ LÚA TRUNG BÌNH TRONG THÁNG 11/2024

Lúa Jasmine khô

▲ Tăng 38 VNĐ/kg so với tháng trước

▲ Tăng 18 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

8.988 VNĐ/kg

Lúa IR50404 khô

▲ Tăng 60 VNĐ/kg so với tháng trước

▼ Giảm 795 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

8.300 VNĐ/kg

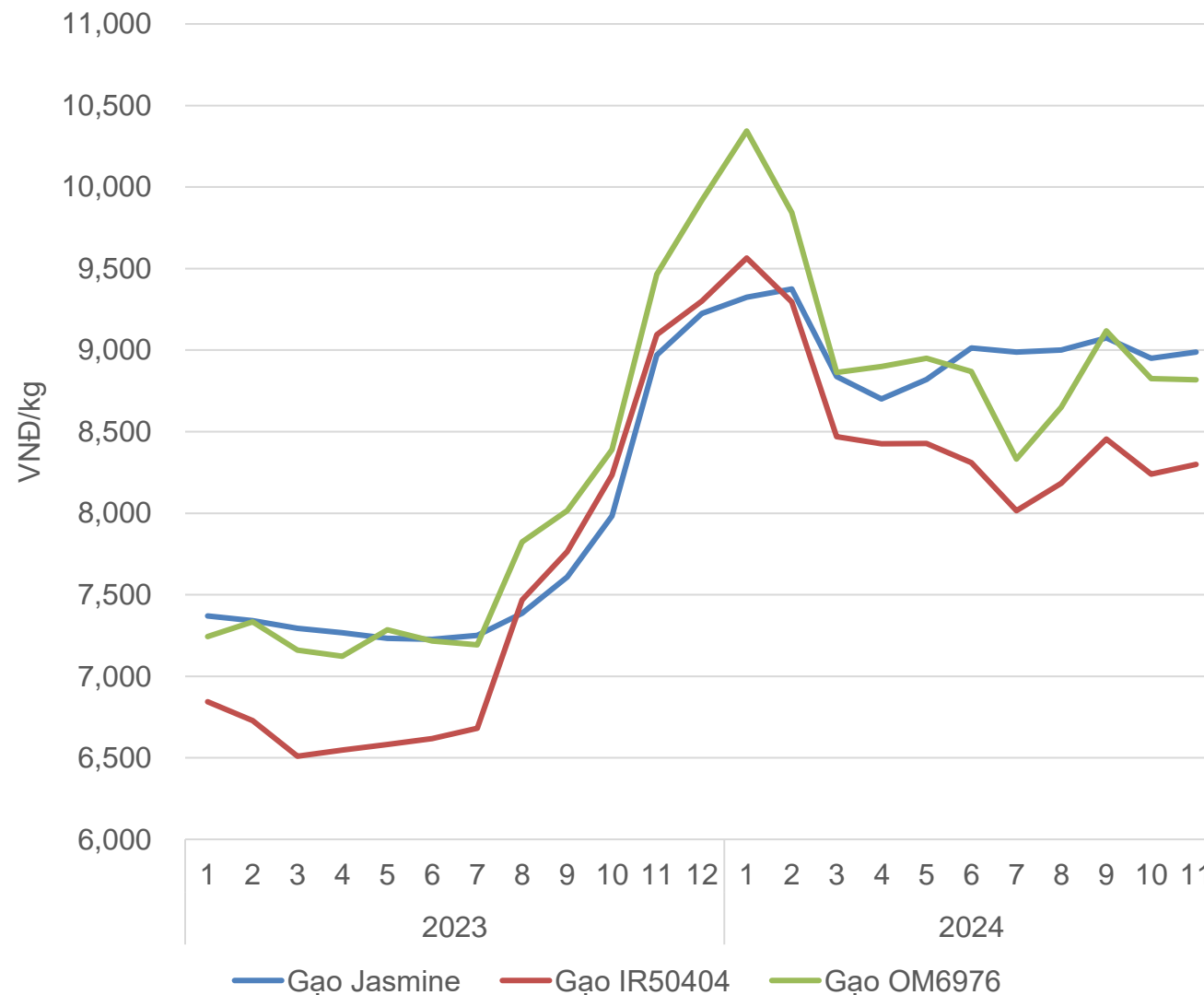
Lúa OM6976 khô

▼ Giảm 6 VNĐ/kg so với tháng trước

▼ Giảm 647 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

8.819 VNĐ/kg

Diễn biến giá lúa khô trung bình tại ĐBSCL



VỤ MÙA 2024

- Tính đến 20/11/2024, cả nước thu hoạch được 1,4 triệu ha lúa Mùa, chiếm 90,7% diện tích gieo cấy và bằng 95,7% cùng kỳ năm trước.
 - Các địa phương phía Bắc thu hoạch 933,8 nghìn ha, chiếm 93,8% và bằng 94,5%;
 - Các địa phương phía Nam thu hoạch 469,6 nghìn ha, chiếm 85,3% và bằng 98,2%.
- Do ảnh hưởng của bão số 3, năng suất gieo trồng lúa Mùa của hầu hết các tỉnh miền Bắc đều giảm từ 8-10%. Trong đó: Hải Phòng giảm 50%; Hưng Yên giảm 43%; Bắc Ninh giảm 16%.
- Sản lượng lúa Mùa miền Bắc ước tính đạt 7,86 triệu tấn, giảm 535,9 nghìn tấn so vụ mùa năm 2023.

VỤ THU - ĐÔNG 2024

- Diện tích gieo trồng lúa Thu - Đông năm 2024 tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long ước đạt 717,9 nghìn ha, tăng 22 nghìn ha so với vụ Thu - Đông năm trước.
- Đến ngày 20/11/2024, toàn vùng thu hoạch được 414,3 nghìn ha lúa Thu - Đông, chiếm 57,7% diện tích gieo cấy và bằng 103,2% cùng kỳ năm trước.
- Năng suất lúa Thu - Đông ước đạt 57,9 tạ/ha, tăng 0,8 tạ/ha so với vụ Thu - Đông năm trước;
- Sản lượng ước đạt 4,2 triệu tấn, tăng 118,5 nghìn tấn.

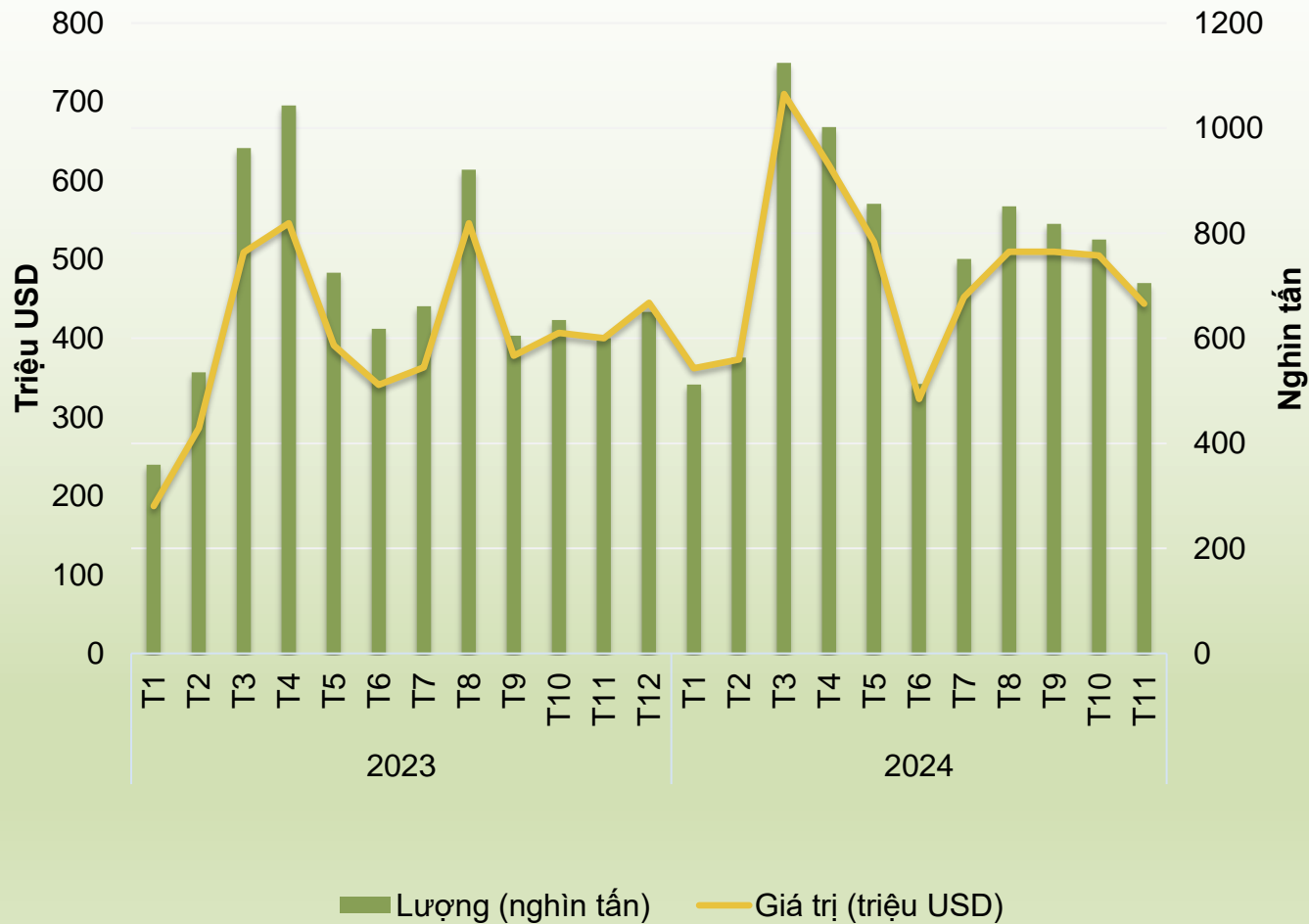
VỤ ĐÔNG - XUÂN 2024

- Đến ngày 20/11/2024, các địa phương phía Nam gieo cấy được 500,3 nghìn ha lúa Đông - Xuân sớm, bằng 129,9% cùng kỳ năm trước, tập trung chủ yếu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long với 498,6 nghìn ha, bằng 130,1%.
- Cần Thơ tăng 39,7 nghìn ha; Kiên Giang tăng 28,7 nghìn ha; Vĩnh Long tăng 13,2 nghìn ha; Bạc Liêu tăng 11,0 nghìn ha. [17]



TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

Xuất khẩu gạo Việt Nam năm 2023-2024



- **Tháng 11/2024:**

- Khối lượng: **704,6 nghìn tấn**

- Giá trị: **443,6 triệu USD,**

- Giảm 10,6% về lượng và 12,2% về giá trị so với tháng trước.

- **Lũy kế 11 tháng năm 2024:**

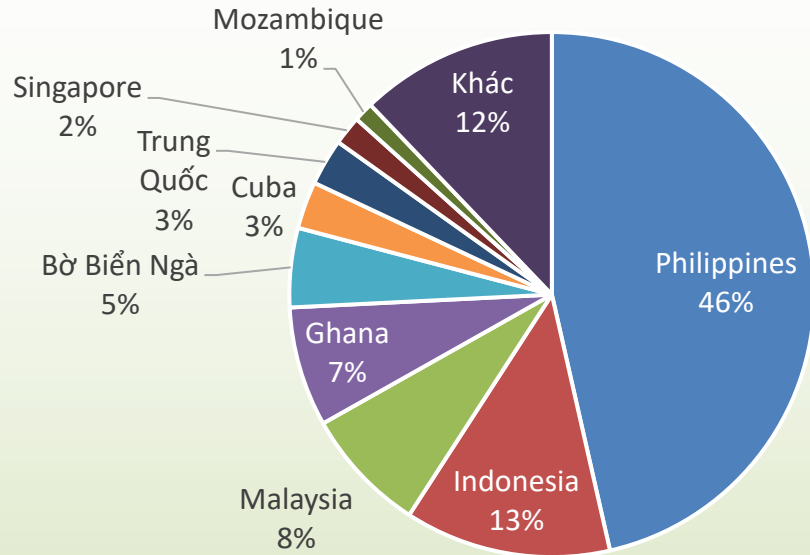
- Khối lượng: **8,5 triệu tấn,**

- Giá trị: **5,3 tỷ USD**

- Tăng 10,6% về lượng và 22,3% về giá trị so với cùng kỳ năm 2023.

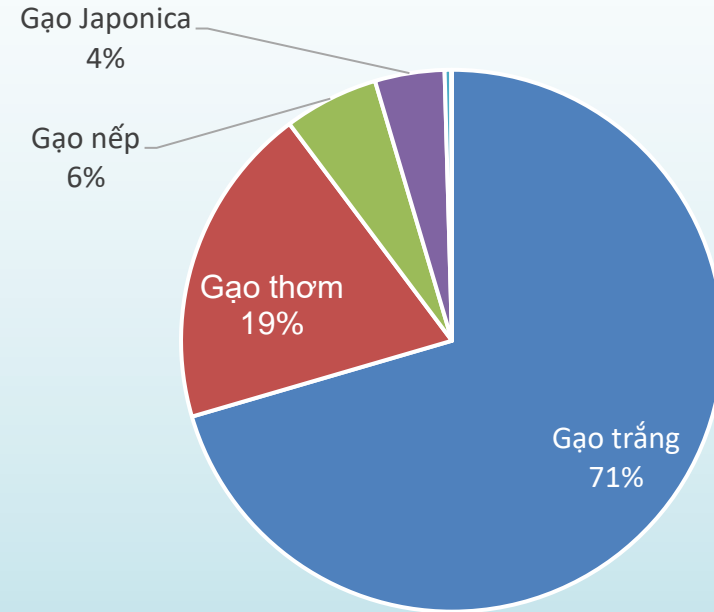
TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

Thị trường xuất khẩu gạo 11 tháng năm 2024



- **Philippines:** là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam với trị giá 2.480 triệu USD, chiếm 46,4% về giá trị trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam. So với cùng kỳ năm 2023, xuất khẩu gạo sang Philippines đã tăng 57,3% về giá trị.
- **Indonesia:** 678,6 triệu USD, chiếm tỷ trọng 12,7%, tăng 10,2% so với cùng kỳ năm 2023.
- **Malaysia:** 410,7 triệu USD, chiếm tỷ trọng 7,7%, tăng 104,7% so với cùng kỳ năm 2023.

Chủng loại gạo xuất khẩu 11 tháng năm 2024



Gạo trắng

Kim ngạch: **3,8** tỷ USD
Tăng **49%** so với cùng kỳ 2023



Gạo thơm

Kim ngạch: **1,0** tỷ USD
Giảm **8%** so với cùng kỳ 2023



Gạo nếp

Kim ngạch: **301,9** triệu USD
Giảm **29%** so với cùng kỳ 2023

Hậu Giang

Theo kế hoạch, đến năm 2025 tỉnh Hậu Giang sẽ triển khai diện tích thực hiện Đề án “Phát triển bền vững một triệu ha lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp, gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030” là 28 nghìn ha lúa chất lượng cao, phát thải thấp, tập trung vào củng cố các diện tích đã có của Dự án chuyển đổi Nông nghiệp bền vững (VnSAT). Đến năm 2030, tỉnh sẽ tăng lên đạt diện tích 46 nghìn ha, thực hiện tại 6/8 đơn vị cấp huyện.

Theo đó, giai đoạn 1 (2024 - 2025), tỉnh tập trung vào củng cố các diện tích đã có của Dự án chuyển đổi Nông nghiệp bền vững (VnSAT), tập trung cho các công tác, tập huấn, xây dựng mô hình thí điểm sản xuất lúa phát thải thấp đạt tín chỉ carbon cho những vùng lúa đạt chuẩn, củng cố các hợp tác xã, duy tu bảo dưỡng một số công trình, sơ kết, tổng kết kêu gọi đầu tư.

Giai đoạn 2 (2026 - 2030) tổ chức triển khai thực hiện dự án “Hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật cho lúa carbon thấp tỉnh Hậu Giang” do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì. Tập trung phát triển cơ sở hạ tầng cho chuỗi giá trị lúa gạo chất lượng cao carbon thấp qua các hoạt động về đầu tư hệ thống tưới tiêu để nâng cao hiệu quả quản lý nước và sử dụng nước; đầu tư hệ thống đê bao liên vùng kết hợp giao thông, vận chuyển nông sản để giảm chi phí vận chuyển và tăng hiệu quả; phát triển và chuyển giao công nghệ, hỗ trợ và quản lý dự án. [18]



Đồng Tháp

Nông dân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đã xuống giống hơn 60 ngàn ha lúa Đông - Xuân, tập trung chủ yếu tại các huyện: Tháp Mười, Tam Nông, Cao Lãnh. Hiện nay, các trà lúa đang trong giai đoạn mạ. [19]

Để đảm bảo sản xuất, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh khuyến cáo nông dân cần áp dụng tốt các giải pháp kỹ thuật ngay từ đầu vụ như: i) áp dụng tốt các giải pháp kỹ thuật 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm; ii) bón vùi phân bón theo tỷ lệ 50 - 100% DAP + 50% Kali trước khi trực trạc đất lần cuối; iii) quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM); iv) quản lý nước hợp lý, phân hữu cơ... giúp lúa sinh trưởng và phát triển tốt, hạn chế thấp nhất sự phát sinh, gây hại của các đối tượng dịch hại, góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất, tạo ra sản phẩm an toàn. Cùng với đó, nông dân cần thăm đồng thường xuyên, phát hiện sớm sinh vật gây hại bệnh đạo ôn lá, bệnh cháy bìa lá... để có biện pháp quản lý và chăm sóc kịp thời, hạn chế ảnh hưởng đến sinh trưởng cây lúa. [19]

Diện tích trồng lúa ở tỉnh Đồng Tháp năm 2024 khoảng 495.583 ha, tăng 2,8% so với năm 2022 và sản lượng ước đạt hơn 3,3 triệu tấn. Giá trị sản xuất lúa cả năm ước đạt hơn 16.000 tỷ đồng, tăng 3,6% so với năm 2020, chiếm 32,15% tỷ trọng trong cơ cấu ngành nông nghiệp. [20]

Năm 2024, tỷ lệ sử dụng các giống chất lượng cao, thơm đặc sản của Đồng Tháp chiếm 78,9%; trong đó có giống lúa chất lượng cao như OM18, Đài Thơm 8, OM5451, OM 380, OM4900. Đồng thời, diện tích được chứng nhận VietGAP trên lúa là 4.256 ha; chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất là 6.938 ha; đã cấp 646 mã vùng trồng lúa với tổng diện tích 112.336 ha. Diện tích sản xuất lúa theo định hướng hữu cơ đạt 599 ha. [20]

Năm 2025, tỉnh Đồng Tháp đề ra mục tiêu đưa diện tích gieo trồng lúa là 495.500 ha, sản lượng đạt trên 3 triệu tấn. Đưa diện tích canh tác vùng chuyên canh lúa chất lượng cao phát thải thấp là 50.000 ha. Đưa diện tích sản xuất lúa hữu cơ đạt 605 ha. Có trên 42.000 ha lúa được cấp mã số vùng trồng. Phát triển vùng sản xuất lúa tập trung theo hướng ứng dụng đồng bộ giải pháp giảm giá thành, cơ giới hóa, quy trình sản xuất tiên tiến, công nghệ thông minh gắn truy xuất nguồn gốc và chuỗi giá trị trên cây lúa. [20]



Thái Nguyên

Vụ Mùa năm nay, năng suất lúa nếp Vải của huyện Phú Lương tỉnh Thái Nguyên đạt 50 tạ/ha, tăng 0,5 tạ/ha so với vụ Mùa năm 2023. [21]

Có được kết quả trên, cơ quan chuyên môn của huyện đã tích cực phối hợp với các địa phương tuyên truyền, vận động người dân mở rộng diện tích lúa nếp Vải ở những nơi có điều kiện (tăng 42 ha so với năm 2023); mở rộng diện tích sản xuất áp dụng tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ lên 137 ha (tăng 61,7 ha); tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật "3 giảm 3 tăng", quản lý sâu bệnh hại... Cùng với đó là khuyến khích các hợp tác xã, tổ hợp tác phát triển sản phẩm OCOP từ gạo nếp Vải. [21]

Huyện Phú Lương hiện có trên 300 ha lúa nếp Vải, tập trung ở các xã: Ôn Lương, Phủ Lý, Hợp Thành, Yên Đổ, Yên Trạch... Giai đoạn 2021-2024, địa phương đã hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác mở rộng diện tích lúa nếp Vải được cấp chứng nhận VietGAP; bao bì; tem nhãn; phân bón; máy làm cốm... với tổng kinh phí gần 1,8 tỷ đồng. Năm 2024, giá trị sản xuất gạo nếp Vải trên địa bàn huyện ước đạt 18 tỷ đồng; giá trị sản phẩm thu được trên 1ha đạt bình quân 90 triệu đồng. [21]

Vĩnh Long

Theo Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Vĩnh Long, diện tích lúa gieo trồng cả vụ Thu – Đông của tỉnh Vĩnh Long đạt gần 35.400 ha, bằng 118% kế hoạch hay tăng gần 5.400 ha so với kế hoạch. Hiện toàn tỉnh đã thu hoạch trên 31.500 ha lúa Thu - Đông (đạt gần 90% diện tích gieo trồng), ước sản lượng trên diện tích đã thu hoạch đạt trên 181.800 tấn với năng suất bình quân ước đạt 5,76 tấn/ha. [22]

Tính đến nay, lúa vụ Đông - Xuân 2024/2025 đã xuống giống trên 11.600 ha, đạt gần 30% kế hoạch (40.000 ha), tăng 5,4 lần hay tăng gần 9.500 ha so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, trên 9.600 ha trà lúa đang ở giai đoạn mạ, trên 850 ha đẻ nhánh, trên 1.100 ha đồng trổ. [22]



Bạc Liêu

Ngày 14/11/2024, tỉnh Bạc Liêu tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch tham gia thực hiện Đề án 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030 tại tỉnh Bạc Liêu. Theo kế hoạch, mục tiêu đến năm 2025 tỉnh Bạc Liêu triển khai 28.000 ha gieo trồng vùng chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp, đến năm 2030 là 46.000 ha. Địa bàn triển khai tại 5 huyện, thị trọng điểm trồng lúa như huyện Hòa Bình, Vĩnh Lợi, Phước Long, Hồng Dân, thị xã Giá Rai. [23]

Trong giai đoạn 1 (từ năm 2024 - 2025), ngành nông nghiệp sẽ tập trung rà soát, chọn vùng tham gia thực hiện đề án, xây dựng kế hoạch đăng ký, triển khai thực hiện theo từng năm. Trong đó, chú trọng hoàn thiện các tiêu chí về quy hoạch và cơ sở hạ tầng; canh tác bền vững và tăng trưởng xanh; tổ chức sản xuất; doanh nghiệp tham gia liên kết. [23]

Trong giai đoạn 2 (từ năm 2026 - 2030), tập trung vào các hoạt động mở rộng diện tích, đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng cho những vùng diện tích mới, tổ chức lại sản xuất, xây dựng chuỗi giá trị, hoàn thiện ứng dụng hệ thống đo đạc - báo cáo - thẩm định, đồng thời duy trì sản xuất bền vững ở những vùng đã đạt các mục tiêu của Đề án giai đoạn 2024 - 2025. [23]



Cần Thơ

Thành phố Cần Thơ thực hiện Đề án 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao với 2 giai đoạn. Theo đó, giai đoạn 1 (2024 - 2025), tập trung vào củng cố các diện tích đã có của Dự án chuyển đổi Nông nghiệp bền vững (VnSAT). Giai đoạn này tập trung công tác xây dựng kế hoạch, thiết lập mã vùng trồng, tập huấn, củng cố các hợp tác xã, duy tu bảo dưỡng một số công trình; xây dựng một số công trình, mô hình điểm để nhân rộng và chuẩn bị kế hoạch cho giai đoạn 2026 - 2030. [24]

Giai đoạn 2 (2026-2030), địa phương xác định cụ thể khu vực trọng tâm để lập Đề án đầu tư phát triển vùng lúa chuyên canh chất lượng cao và phát thải thấp; nâng chất ngoài vùng Dự án VnSAT và mở rộng thêm 10.000 ha. Giai đoạn này sẽ tập trung vào các hoạt động chủ yếu như: đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng cho những vùng thuộc Dự án VnSAT và vùng diện tích mở rộng, tổ chức lại sản xuất, xây dựng chuỗi giá trị, triển khai ứng dụng hệ thống MRV; đồng thời duy trì bền vững ở những vùng dự án trong giai đoạn 2024 - 2025. [24]

Đề án 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao được thực hiện tại 3 huyện trọng điểm trồng lúa của thành phố là: Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ và Thới Lai; trong đó, huyện Vĩnh Thạnh là địa phương tham gia với quy mô lớn nhất, có 19.000 ha của 17.000 hộ thuộc 16 hợp tác xã; huyện Cờ Đỏ có 19.400 hộ thuộc 36 hợp tác xã tham gia 17.500 ha; huyện Thới Lai có 14.400 hộ thuộc 4 hợp tác xã tham gia 11.500 ha. Đến nay đã có 4 doanh nghiệp đăng ký tham gia cùng thực hiện Đề án 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao tại thành phố Cần Thơ với 30.000 ha. [24]



Tiền Giang

Năm 2024, toàn huyện Tân Phú Đông tỉnh Tiền Giang xuống giống 108 ha lúa - tôm. Diện tích thu hoạch đến ngày 21/11/2024 đạt trên 60 ha. Thời tiết nắng tốt giúp nông dân thu hoạch lúa thuận lợi; năng suất thu hoạch bình quân 5 tấn/ha. Thương lái đến tận ruộng thu mua lúa tươi với giá từ 8.000 - 8.200 VNĐ/kg. [25]

Dự kiến đến khoảng cuối tháng 11/2024, nông dân sẽ thu hoạch dứt điểm diện tích lúa - tôm. Để phát triển sản xuất trong thời gian tới, ngành Nông nghiệp đã đẩy mạnh tuyên truyền, khuyến cáo nông dân tham gia hợp tác xã để cùng sản xuất, mua, bán, không chỉ giảm giá thành sản xuất, mà còn tăng lợi nhuận. [25]

Long An

Sau thời gian cho đất nghỉ ngơi và ngâm lũ để lấy phù sa nhằm tăng độ phì nhiêu cho đất, hiện tại nông dân trên địa bàn huyện Tân Hưng, tỉnh Long An đã chủ động bơm rút nước ra để vệ sinh đồng ruộng, cày trực đất để xuống giống vụ lúa Đông - Xuân 2024/2025 đảm bảo theo khung lịch thời vụ đợt 2 mà ngành chuyên môn đã khuyến cáo. Cụ thể lịch gieo sạ đợt 2 này kéo dài trong 10 ngày, từ ngày 15/11 đến ngày 25/11/2024 dương lịch. [26]

Nhằm đảm bảo sản xuất thắng lợi vụ lúa Đông - Xuân năm nay, ngoài việc khuyến cáo nông dân sử dụng các loại giống có năng suất, chất lượng cao như: OM18, OM5451, OM4900, OM6976, Jasmine 85, Đài Thơm 8,... thì ngành nông nghiệp huyện còn vận động nông dân chủ động xuống giống theo lịch thời vụ để hạn chế sự gây hại của sâu bệnh, đặc biệt là rầy nâu; sản xuất theo quy trình 1 phải 5 giảm,... [26]

Theo kế hoạch, vụ Đông - Xuân 2024/2025 diện tích sạ toàn huyện là 37 ngàn ha, đến thời điểm này nông dân đã xuống giống gần 3.400 ha. Trong đó, giai đoạn mạ 155 ha, giai đoạn đẻ nhánh 988 ha và giai đoạn đòng 2.200 ha, số diện tích còn lại nông dân đang khẩn trương vệ sinh đồng ruộng để xuống giống theo lịch khuyến cáo. Ngành chuyên môn huyện còn khuyến cáo thêm lịch gieo sạ đợt 03 (từ ngày 13/12 đến ngày 28/12/2024) đối với diện tích nằm ở khu vực trũng thấp, không xuống giống kịp theo lịch thời vụ đợt 02. [26]



NGUỒN THAM KHẢO

- Mục diễn biến giá quốc tế: Reuters
 - Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)
 - Mục giá cả trong nước: Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
 - Mục tình hình sản xuất và dịch bệnh: Báo cáo thống kê của Tổng cục Thống kê và Bộ Nông nghiệp và PTNT, và cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
 - Mục tình hình xuất khẩu trong nước: Tổng cục Hải Quan Việt Nam
- [1]: <https://mainichi.jp/english/articles/20241031/p2g/00m/0li/003000c>
- [2]: <https://menafn.com/1108869703/Rice-output-in-Iran-surges-10-percent-with-cultivation-methods>
- [3]: <https://www.businesskorea.co.kr/news/articleView.html?idxno=229532>
- [4]: <https://www.gnlm.com.mm/240726-2/>
- [5]: <https://indianexpress.com/article/india/record-production-indias-rice-exports-jump-by-nearly-86-per-cent-in-october-9671478/>
- [6]: <https://www.khmertimeskh.com/501587662/cambodia-earns-more-than-376-million-from-rice-exports-of-over-500000-tonnes-in-10-months/>
- [7]: <https://www.bangkokpost.com/business/general/2904177/thai-rice-exports-up-20-y-y-in-first-10-months-of-2024>
- [8]: <https://www.dawn.com/news/1873382>
- [9]: <https://www.bworldonline.com/economy/2024/10/30/631816/rice-imports-at-3-68-mmt-year-to-date/>
- [10]: <https://www.newagebd.net/post/mis/249979/131mt-rice-imported-to-bangladesh-from-india-as-duty-lifted>
- [11]: <https://www.hellenicshippingnews.com/indonesia-may-not-import-rice-in-2025-says-senior-minister/>
- [12]: <https://economynext.com/sri-lanka-to-import-70000-tonnes-of-rice-to-address-shortage-minister-188960/>

- [13]: <https://indonesiabusinesspost.com/insider/government-to-import-one-million-tons-of-rice-in-early-2025/>
- [14]: <https://www.phnompenhpost.com/business/agriculture-ministry-looks-to-support-rice-farmers-with-new-mous>
- [15]: <https://www.thedailystar.net/news/bangladesh/news/govt-decides-lift-duties-rice-imports-3741786>
- [16]: <https://www.reuters.com/markets/commodities/indias-rice-inventories-hit-record-high-triples-govt-target-2024-11-08/>
- [17]: <https://www.gso.gov.vn/bai-top/2024/12/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-thang-muoi-mot-va-11-thang-nam-2024/>
- [18]: <https://nhandan.vn/hau-giang-xay-dung-vung-san-xuat-lua-chat-luong-cao-phat-thai-thap-post839308.html>
- [19]: <https://baodongthap.vn/kinh-te/toan-tinh-da-xuong-giong-hon-60-ngan-ha-lua-dong-xuan-126733.aspx>
- [20]: <https://www.vietnamplus.vn/san-luong-lua-o-tinh-dong-thap-uoc-dat-hon-33-trieu-tan-trong-nam-2024-post988142.vnp>
- [21]: <https://baothainguyen.vn/kinh-te/202411/phu-luong-nang-suat-lua-nep-vai-tang-05-taha-36d249e/>
- [22]: <https://baovinhlong.com.vn/tin-moi/202411/tap-trung-xuong-giong-vu-lua-dong-xuan-94b2cd4>
- [23]: <https://laodong.vn/kinh-doanh/bac-lieu-chon-28000ha-san-xuat-lua-phat-thai-thap-1421508.ldo>
- [24]: <https://baotintuc.vn/kinh-te/can-tho-nhan-rong-san-xuat-lua-chat-luong-cao-20241113122612634.htm>
- [25]: <https://baoapbac.vn/kinh-te/202411/nong-dan-huyen-tan-phu-dong-thu-hoach-mo-hinh-tom-lua-1027230/index.htm>
- [26]: <https://la34.com.vn/lu-rut-nong-dan-tan-hung-khan-truong-xuong-giong-vu-lua-dong-xuan-2024-2025-127017.html>

Báo cáo được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
